



HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ TIỆN ÍCH GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Kiêm Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán)

(Số:/...../.....)

Hợp đồng sử dụng dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán này (sau đây gọi là “Hợp Đồng”) được lập ngày tháng năm tại Công ty CP chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia (IRS) giữa các Bên sau đây:

Bên A: Khách hàng

Tên tổ chức/cá nhân :Giới tính:

Ngày sinh:Nơi sinh:

Số CMND/Hộ Chiếu/Giấy CNĐKKD/Khác:

Ngày cấp.....Nơi cấp:

Quốc tịch:Cư trú tại Việt Nam (Có/Không):.....

Địa chỉ thường trú/Địa chỉ ĐKKD :

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại:.....

Đại diện theo Pháp luật (Đối với tổ chức): Chức vụ

Giấy ủy quyền số (kèm theo nếu được ủy quyền).....

Điện thoại cơ quan: Fax: Email:

Số Tài khoản giao dịch chứng khoán tại IRS:

Hợp đồng mở tài khoản giao dịch tại IRS Số..... Ngày.....

Số tài khoản mở tại ngân hàng

Và

Bên B: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia (IRS)

Trụ sở chính: 30 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội

Điện thoại: (04) 39446666 Fax: (04) 39446969 Website: <http://www.irs.com.vn>

Giấy CNĐKKD số: 58/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 06/07/2007.

Người đại diện: **Trần Thị Thu Hương** chức vụ: Quyền **Tổng Giám Đốc**

Theo Giấy ủy quyền số :.....

Khách hàng đăng ký và IRS đồng ý với các đăng ký của Khách hàng về việc sử dụng các dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán (“Dịch vụ”) sau đây :

1. Phương thức giao dịch chứng khoán

1.1 Giao dịch qua phần mềm giao dịch trực tuyến (Online trading)

Có Không

1.2 Giao dịch qua điện thoại

Có Không

Từ một trong các số điện thoại sau: (1)..... (2).....

Mật khẩu (... ký tự số/ chữ khách hàng lựa chọn):

2. Phương thức nhận kết quả giao dịch

IRS sẽ thông báo kết quả giao dịch phát sinh trong ngày theo một trong các phương thức sau đây:

Tại sàn

Tin nhắn SMS qua điện thoại:

Email:

Thư đảm bảo

3. Phương thức ứng trước tiền bán chứng khoán

Ứng trước tiền bán qua điện thoại (theo số điện thoại đã đăng ký ở mục 1.2 nêu trên)

Ứng trước tiền bán trực tuyến (online)

4. Phương thức quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán

Khách hàng mở tài khoản trực tiếp tại ngân hàng thương mại do IRS lựa chọn

IRS mở tài khoản chuyên dụng tại ngân hàng thương mại để quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán của Khách hàng.

5. Phương thức giao dịch tiền trực tuyến (Online trading) và qua điện thoại .

STT	Tên ngân hàng	Hội sở/Phòng Giao dịch/Chi nhánh ngân hàng	Số tài khoản	Tên chủ tài khoản
1				
2				
3				

Ghi chú: Điền đầy đủ Tên ngân hàng và Hội sở/Phòng giao dịch/Chi nhánh của ngân hàng

Ví dụ: Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Hà Nội

Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán cụ thể được nêu sau đây :

Điều 1: Hình thức cung cấp dịch vụ :

- Giao dịch qua phần mềm giao dịch trực tuyến trên trang web: <http://www.irs.com.vn/home.irs>

hoặc trực tiếp từ địa chỉ: <https://online.irs.com.vn/>

- Giao dịch qua điện thoại bằng số điện thoại đăng ký gọi vào tổng đài Call Center : **(04) 3944 6666**

- Giao dịch qua đầu số tin nhắn do Công ty chỉ định.

- Nhận kết quả khớp lệnh, nộp, rút tiền; nhận thông báo liên quan được thực hiện thông qua số điện thoại hoặc địa chỉ email đăng ký.

- Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động được thực hiện ngay sau khi chứng khoán bán đã khớp mà bên A không cần phải làm thủ tục ứng trước cho khoản tiền bán chứng khoán đang chờ về. Khi sử dụng dịch vụ này bên A đồng ý thế chấp toàn bộ số tiền bán chứng khoán đang chờ về của bên A để làm tài sản đảm bảo cho bên B và đồng ý chịu lãi cho khoản tiền ứng theo mức lãi suất do bên B quy định. Đồng thời Bên A đồng ý nhận nợ vay toàn bộ số tiền IRS giải ngân cho khách vào TKGDC ngay khi IRS thực hiện giải ngân.

Điều 2: Thời gian cung cấp dịch vụ

Thời gian cung cấp các Dịch vụ tiện ích giao dịch chứng khoán (bao gồm cả nhận lệnh của Khách hàng thông qua các tiện ích giao dịch) được bên B quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được bên B điều chỉnh tùy từng thời điểm mà bên B cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán.

Điều 3 Giới hạn sử dụng dịch vụ

1. Khách sử dụng dịch vụ, khách hàng đồng ý rằng IRS có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch vụ.
2. IRS bảo lưu quyền ấn định và thay đổi các giới hạn sử dụng Dịch vụ tùy từng thời điểm.

Điều 4: Bảo mật thông tin

1. Bên A chịu trách nhiệm bảo mật thông tin trong giao dịch, bao gồm mật khẩu và các thông tin liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của Bên A. Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thiệt hại mất mát tổn thất phát sinh trong trường hợp do không tuân thủ trách nhiệm bảo mật thông tin. Trong trường hợp Bên A phát hiện các thông tin bảo mật nêu trên có thể không còn phụ thuộc sự kiểm soát của Bên A thì Bên A cần lập tức báo lại cho Bên B và thực hiện theo các chỉ dẫn của Bên B. Bên A đồng ý sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đang diễn ra hoặc đã được thực hiện trước thời điểm Bên B có xác nhận bằng văn bản về việc đã nhận được thông báo để lộ mật khẩu của Bên A.

2. Bên B có trách nhiệm:

- Cung cấp mật khẩu bảo mật ban đầu cho Bên A, Bên A có thể thay đổi mật khẩu sau khi đăng nhập lần đầu.
- Bảo mật và lưu trữ thông tin của nhà đầu tư: thông tin đăng nhập (tên tài khoản và mật khẩu), thông tin giao dịch, thông tin tài khoản (tiền và chứng khoán), ... trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Hỗ trợ Bên A khôi phục thông tin đăng nhập khi Bên A có yêu cầu.
- Chịu trách nhiệm về các thiệt hại, tổn thất phát sinh nếu Bên B không đảm bảo các chế độ bảo mật và lưu trữ thông tin của Bên A.

Điều 5: Cam kết của Bên A

1. Tuân thủ các điều khoản quy định tại Hợp Đồng này.
2. Chịu trách nhiệm cung cấp chính xác, đầy đủ thông tin theo yêu cầu của bản hợp đồng và kịp thời thông báo cho Bên B khi có sự thay đổi, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp.
3. Thực hiện giao dịch theo đúng quy định của Sở giao dịch chứng khoán và Pháp luật, quy trình giao dịch và hướng dẫn của bên B liên quan đến Dịch vụ tiện ích.
4. Chấp nhận bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng các Dịch vụ do lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ Bên thứ 3 nào khác hoặc do hành vi của Bên A làm ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán hoặc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng, mà không yêu cầu IRS phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào phát sinh. Bảng công bố rủi ro bên B đã niêm phong tại trụ sở chính bên A đã đọc, hiểu và đồng ý với các nội dung đó.
5. Khách hàng không rút tiền khả dụng trong TKGDCK khi khách hàng chưa hoàn tất nghĩa vụ thanh toán các khoản dư nợ hiện có đối với IRS trừ trường hợp được sự đồng ý của IRS.
6. Bên A đồng ý cho phép bên B được tự động khấu trừ tiền trên tài khoản của Bên A để thu hồi các khoản tiền mà bên B đã ứng trước cho Bên A cộng với lãi phát sinh.
7. Bên A đồng ý để bên B được toàn quyền và chủ động bán bất kỳ chứng khoán nào có trên Tài khoản với giá giao dịch do bên B quyết định để thu hồi các khoản dư nợ của Bên A nếu Bên A không thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn các khoản tiền phải trả theo quy định của bên B liên quan đến giao dịch mua/bán chứng khoán và/hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán. Bên A có trách

nhệm tiếp tục thanh toán các khoản dư nợ ngay khi bên B yêu cầu khi việc bán chứng khoán quy định tại Mục này vẫn không đủ để bên B thu hồi các khoản nợ.

8. Thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch, kịp thời phản ánh cho Bên B những sai sót phát sinh giữa hai bên trong quá trình thực hiện Giao dịch trực tuyến/điện thoại.

Điều 6: Cam kết của Bên B

1. Bên B có trách nhiệm cung cấp và hướng dẫn Bên A sử dụng các dịch vụ tiện ích.
2. Bên B chịu trách nhiệm với những thiệt hại, mất mát trong trường hợp Bên A chứng minh là do phát sinh trực tiếp từ lỗi của Bên B.

3. Bên B có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin liên quan đến việc đặt lệnh thông qua giao dịch trực tuyến/điện thoại của Bên A. Trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Bên B kịp thời thông báo cho Bên A và nỗ lực khắc phục các sự cố dẫn đến tạm ngừng, giảm sút chất lượng dịch vụ. Thông báo trước cho Bên A trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi, chỉnh sửa cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ, thay đổi các điều khoản trong Hợp Đồng để phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Bên B không chịu trách nhiệm về bất cứ sai sót, thiệt hại hoặc tổn thất nào xảy ra với Bên A phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một trong các sự kiện sau đây:

- Bên A cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hoặc không chính xác cho Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin về lệnh mua, lệnh bán, tên chứng khoán, mã số chứng khoán, số lượng chứng khoán, giá, điều kiện và thời gian của trái phiếu (nếu có) và các thông tin khác có liên quan, dẫn đến việc giao dịch của Bên A không thực hiện được hoặc thực hiện sai;

- Khi truyền tải qua mạng internet hoặc sử dụng hệ thống (phần cứng, phần mềm), lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu. Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách hàng không vào được hệ thống của IRS hoặc Khách hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản;

- Việc nhận dạng Khách hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;

- Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể có lỗi hoặc sai lệch;

- Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạch dẫn đến Khách hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu.

- Các rủi ro do bất kỳ Bên thứ ba nào gây ra bao gồm cả những đối tác cung cấp dịch vụ Giao dịch trực tuyến/điện thoại cho Bên B. Tuy nhiên, khi đó bên B, trong khả năng của mình, sẽ hỗ trợ khách hàng trong quá trình làm việc với Bên thứ ba đó để yêu cầu Bên thứ ba đó bồi thường do lỗi của họ.

- Các rủi ro khác mà các bên chưa thể lường trước. Trong tình huống này, các bên thống nhất sẽ tiếp tục thông báo và thỏa thuận với nhau.

6. Bên B không chịu trách nhiệm trong trường hợp Bên A không nhận được thông tin do:

- Hộp thư điện tử của Bên A không nhận được thư điện tử vì bất kỳ lý do gì mà không phải do lỗi nghiêm trọng và trực tiếp của Bên B.

- Bên A thay đổi địa chỉ Email, số điện thoại đã đăng ký mà không thông báo bằng văn bản với Bên B.

- Lỗi của hệ thống truyền thông tin của nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc viễn thông.

- Do lỗi của Bên A hay bất kỳ Bên thứ ba nào.

Điều 7: Giải quyết tranh chấp và bồi thường thiệt hại

Hai bên không chịu trách nhiệm bất kỳ sai sót, một phần hay toàn bộ Hợp Đồng này trong trường hợp bất khả kháng theo quy định của Pháp Luật như thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc do hoàn cảnh nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của cả hai bên.

Điều 8: Hiệu lực và Chấm dứt Hợp Đồng

Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và mặc nhiên được gia hạn từng năm khi hết hạn Hợp Đồng nếu hai bên không có thỏa thuận nào khác.

Trường hợp chấm dứt hợp đồng:

1. Bên A yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng. Trong trường hợp này, Bên A phải gửi Yêu cầu chấm dứt hợp đồng cho Bên B ít nhất trước 10 ngày làm việc.

2. Bên B được quyền chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn và thực hiện thông báo cho Bên A bằng văn bản trong các trường hợp sau:

- Bên A có hành vi làm tổn hại đến Hệ thống giao dịch của Bên B.

- Bên A vi phạm điều khoản của Hợp Đồng.

- Do các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của Pháp Luật.

Thông báo bằng văn bản phải gửi cho Bên A ít nhất trước 10 ngày làm việc.

3. Việc chấm dứt Hợp Đồng này không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của hai bên trong Hợp đồng chính.

Bản Hợp Đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

KHÁCH HÀNG

**CTCP CHỨNG KHOÁN
QUỐC TẾ HOÀNG GIA**